

Số: /KH-UBND

Vạn Hưng, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Vạn Hưng năm 2024

Thực hiện kế hoạch số 696/KH-UBND ngày 04/3/2024 của UBND huyện Vạn Ninh về Chuyển đổi số huyện Vạn Ninh năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã Vạn Hưng ban hành Kế hoạch chuyển đổi số xã Vạn Hưng năm 2024 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển Chính quyền số

- Từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật tạo cơ sở pháp lý đầy đủ triển khai Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

- 80% cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung được chia sẻ, kết nối trên toàn huyện và tổ chức sử dụng có hiệu quả.

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện được công bố trực tuyến toàn trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Duy trì 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử; 100% hồ sơ thủ tục hành chính, hồ sơ công việc tại cấp huyện, xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 35% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội còn hiệu lực phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được thực hiện qua Hệ thống báo cáo của tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 80% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), kỹ năng số.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến của huyện, xã đạt chỉ tiêu Tỉnh giao

- 100% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin (ATTT) theo cấp độ; 100% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ, phòng, chống mã độc.

- Nâng cao kỹ năng chuyên môn và năng lực tham mưu công tác ATTT cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT ở cơ quan, đơn vị, địa phương; kỹ năng cơ bản bảo đảm ATTT cho người dùng cuối.

2. Phát triển kinh tế số:

Trên 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn huyện sử dụng nền tảng số; 100% doanh nghiệp nộp thuế điện tử.

3. Phát triển xã hội số:

- Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng điện thoại thông minh trên 80%; tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 50%; tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt trên 80%.

- Tối thiểu 70% trường học trên địa bàn xã và trạm y tế xã sử dụng nền tảng số, các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí, viện phí và các giao dịch khác.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Phối hợp hưởng ứng tổ chức triển khai Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024, hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương cần xác định về nhiệm vụ chuyển đổi số của lĩnh vực, ngành, đơn vị, địa phương xuất phát từ chính đặc thù của ngành, địa phương.

b) Phòng Văn hoá và Thông tin phối hợp các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn lựa chọn những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân ở chính trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng;

c) Ban Biên tập Trang thông tin điện tử xã đăng tải đầy đủ trên chuyên mục chuyển đổi số và các trang thông tin tuyên truyền khác về Chuyển đổi số.

1.3. Kênh truyền thông về chuyển đổi số

a) Giới thiệu, phổ biến để toàn thể CBCCVN, người lao động, doanh nghiệp, người dân biết và tra cứu thông tin về chuyển đổi số trên các chuyên trang thuộc Chương trình chuyển đổi số quốc gia: Cẩm nang chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.mic.gov.vn>), câu chuyện chuyển đổi số (<https://t63.mic.gov.vn>), Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (<https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>).

b) Ban Biên tập trang thông tin điện tử xã đăng tải các nội dung truyền truyền về chuyển đổi số, cập nhật thường xuyên, kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, đặc biệt trên các ứng dụng mạng xã hội.

2. Thể chế số

a) Quán triệt, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương về triển khai chuyển đổi số.

b) Phối hợp thúc đẩy phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin, phát triển Chính quyền số của xã (*chi tiết danh mục văn bản ban hành tại Phụ lục I kèm theo*).

c) Thực hiện các nội dung quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và khả năng tiếp cận và sử dụng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

d) Phối hợp liên kết, thu hút các thành phần kinh tế tham gia hoạt động chuyển đổi số; ưu tiên mua sắm sản phẩm, dịch vụ CNTT và thuê dịch vụ CNTT theo quy định.

3. Hạ tầng số

a) Phối hợp xây dựng trạm BTS (4G) phủ sóng 100% các thôn; chuyển đổi mạng lưới, hệ thống thông tin, ứng dụng sang địa chỉ giao thức Internet Ipv6.

Phối hợp chuyển đổi sang sử dụng địa chỉ mạng Ipv6 đối với trang thông tin điện tử xã.

Triển khai đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ triển khai chuyển đổi số qua các nhiệm vụ được phân công, trong đó bảo đảm các thiết bị và hệ thống thông tin có kết nối internet được nâng cấp hoặc đầu tư mới phải tương thích và sẵn sàng cho việc sử dụng địa chỉ mạng Ipv6.

4. Dữ liệu số

a) Phối hợp các ngành trong triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia theo tiến độ của cấp trên; rà soát, đề xuất lộ trình xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành ban hành tại Quyết định số 2652/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa, bảo đảm đồng bộ, không trùng lặp với phạm vi và nội dung triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia.

b) Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

c) Tiếp tục triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC vào Kho dữ liệu hồ sơ TTHC điện tử; tạo lập và nộp hồ sơ lưu trữ điện tử trên phần mềm Quản lý văn bản điều hành.

5. Nền tảng số

Phối hợp triển khai các ứng dụng nền tảng trợ lý ảo (trợ lý ảo hỗ trợ công chức; trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật; trợ lý ảo phục vụ người dân).

Phối hợp đẩy mạnh đầu tư hoặc thuê sử dụng các hệ thống nền tảng theo lộ trình chuyển đổi số phục vụ dạy, học trực tuyến, thanh toán trực tuyến; hỗ trợ tư

vấn khám, chữa bệnh từ xa; quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân; quản lý tiêm chủng.... và các nền tảng phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

6. Nhân lực số

a) Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số, an toàn thông tin cho các thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, cán bộ, công chức xã; tuyên truyền, hướng dẫn bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Cử cán bộ chủ chốt tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên gia về chuyển đổi số do các cấp tổ chức; tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, sự kiện khác về chuyển đổi số, ATTT do cấp trên tổ chức.

c) Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06 theo các hình thức trực tiếp, trực tuyến, duy trì thường xuyên, nhiều lần và theo từng nội dung của nhiệm vụ chuyển đổi số cộng đồng.

d) Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06 tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản, thiết yếu (sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng;...) trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs, <http://chuyendoiso.mobiedu.vn>).

7. An toàn thông tin mạng

a) Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024.

b) Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt cấp độ an toàn cho các hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và triển khai phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ được duyệt; rà soát, xác định cấp độ trong quá trình xây dựng mới hoặc nâng cấp HTTT theo quy định; trang thông tin điện tử xã được đánh giá và gắn nhãn tín nhiệm mạng; tổng kinh phí chi cho an toàn thông tin (ATTT) đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch chuyển đổi số hàng năm (Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ).

c) Tham gia tập huấn, đào tạo ngắn hạn nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng ATTT cho người dùng cuối là cán bộ, công chức, người lao động.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền về hoạt động bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng, nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản tự bảo vệ mình trên môi trường mạng. Theo dõi, xử lý thông tin sai sự thật, thông tin xấu độc trên không gian mạng phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, kịp thời ngăn chặn, gỡ bỏ các nội dung gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em, quyền trẻ em trên môi trường mạng.

đ) Chủ động thực hiện rà quét lỗ hổng, mối nguy hại trên hệ thống thông

tin trong phạm vi quản lý tối thiểu 01 lần/6 tháng.

8. Chính quyền số

a) Phối hợp triển khai các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường trải nghiệm của người dùng với các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu, nhiều người dùng; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI để hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và đáp ứng các yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định; tiếp tục triển khai một số giải pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã; phát huy hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích và chính quyền cơ sở, Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06 trong công tác hỗ trợ, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp thay đổi hành vi thực hiện TTHC.

b) Tổ chức triển khai Kế hoạch nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) trên địa bàn xã Vạn Hưng năm 2023; Xây dựng Kế hoạch nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) xã Vạn Hưng năm 2024.

c) Phối hợp triển khai, sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Tiếp tục thực hiện chuyển đổi hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT - viễn thông trên địa bàn xã.

d) Phối hợp triển khai Hệ thống Phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội (*tại địa chỉ: pagn.khanhhoa.gov.vn*) để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên mạng Internet nhằm kết nối, tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền một cách hiệu quả trên môi trường mạng.

đ) Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh, các phần mềm chuyên ngành ứng dụng GIS đã được đầu tư; tổ chức cung cấp; Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

e) Triển khai các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch chuyển đổi số của các ngành, lĩnh vực khác theo lộ trình được phê duyệt.

9. Kinh tế số

a) Triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển doanh nghiệp tại Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Vạn Hưng.

b) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh biết và sử dụng các nền tảng số chuyển đổi số doanh nghiệp tại địa chỉ: <http://smedx> hoặc <http://smedx.mic.gov.vn>; hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp tại địa chỉ <http://dbi.gov.vn>

c) Phối hợp tham gia các cuộc hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận, tìm hiểu các sản phẩm công nghệ mới, qua đó có lựa chọn áp dụng giải pháp phù hợp với quy mô hoạt động của mình, từng bước thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

10. Xã hội số

a) Triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế số tại Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Vạn Hưng và các kế hoạch khác liên quan.

b) Phối hợp triển khai phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng VneID (danh tính số có giá trị tương đương thẻ Căn cước công dân); Tuyên truyền thúc đẩy người dân thiết lập tài khoản VneID, định danh mức độ 2; sử dụng tài khoản VneID để đăng nhập, sử dụng dịch vụ số trên các hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công.

c) Phối hợp triển khai phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng thanh toán số; phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng tiếp tục làm thẻ, ví điện tử cho người dân.

d) Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06 trong việc tham gia thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số; đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, sử dụng tài khoản VneID để truy cập cổng dịch vụ công; hướng dẫn người dân tham gia các khóa học về sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) của Bộ Thông tin và Truyền thông.

đ) Triển khai phổ cập cho người dân biết để chủ động tìm hiểu kiến thức an toàn, an ninh mạng cơ bản khi tham gia môi trường số; sử dụng các nền tảng, công cụ, tiện ích được cập nhật trên Cổng không gian mạng quốc gia tại địa chỉ: khonggianmang.vn.

e) Các trường học trên địa bàn xã và trạm y tế tiếp tục triển khai hoàn thành các nhiệm vụ được giao về hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở y tế trên địa bàn xã.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua việc ứng dụng đa dạng các kênh truyền thông, nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân; giới thiệu, phổ biến để người dân biết và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ, nền tảng công nghệ số đã được đánh giá, lựa chọn và công bố phục vụ Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà; khuyến khích người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng của tỉnh để tương tác với chính quyền.

b) Phối hợp nâng cấp, tích hợp các tiện ích, ứng dụng cung cấp thông tin và hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước trên Trang thông tin điện tử, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI để hướng dẫn, hỗ trợ người dân, du khách, doanh nghiệp trên môi trường mạng.

c) Tuyên truyền về Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến, lợi ích và cách thức nộp/nhận hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đăng ký nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài tỉnh, trên mạng xã hội Facebook, Zalo, Youtube,...

d) Nâng cao thời lượng phát sóng các chương trình truyền thông, truyền truyền về Chính phủ số, Chính quyền số, chuyên mục An toàn thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

a) Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong các hoạt động: Tiếp nhận/tra kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; thanh toán trực tuyến và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công.

b) Ưu tiên mua sắm, thuê dịch vụ các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh theo quy định cho các hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi số.

c) Tham khảo những kinh nghiệm, mô hình hay, thể chế, chính sách tốt đã triển khai tại các địa phương về chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số.

d) Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã

3. Triển khai ứng dụng hiệu quả các công nghệ số

Tham gia đề xuất các ứng dụng công nghệ số vào các nhiệm vụ nền tảng, trọng tâm phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

a) Tạo điều kiện, thu hút các doanh nghiệp tham gia hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

b) Huy động nguồn vốn từ doanh nghiệp, các nhà tài trợ, các tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu đầu tư, hỗ trợ chuyển đổi số.

IV. DANH MỤC, NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Danh mục các nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số xã Vạn Hưng năm 2024 (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Căn cứ nhiệm vụ được giao xây dựng nội dung kinh phí về Chuyển đổi số gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp tham mưu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã

Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch bắt đầu từ tháng 03/2024.

2. Công chức Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với các công chức, đoàn thể xã tham mưu UBND, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp các cán bộ, công chức liên quan thực hiện việc đánh giá mức độ chuyển đổi số, công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng trong quá trình thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp với các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Mục II Kế hoạch này (*khoản 1.1; điểm b khoản 1.2; điểm c khoản 6*)

- Hướng dẫn cán bộ truyền thanh tuyên truyền về Kế hoạch chuyển đổi số của huyện, xã trên hệ thống đài truyền thanh; đăng bài tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử xã.

3. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp với các công chức liên quan triển khai các nội dung để gắn kết hoạt động chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số với công tác cải cách hành chính.

- Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội tham mưu sắp xếp, tổ chức lại và triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT bảo đảm trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước và triển khai chuyển đổi số.

- Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội thực hiện công tác thi đua khen thưởng của cơ quan về chuyển đổi số.

4. Công chức Tài chính - Kế toán

Lập dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định hiện hành.

5. Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường

- Phối hợp với cán bộ, công chức liên quan triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong chương trình nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp, khoa học công nghệ; tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

6. Trạm Y tế

Phối hợp với cán bộ, công chức, các đoàn thể liên quan triển khai nhiệm vụ được nêu tại điểm e khoản 10 mục II của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Các trường học trên địa bàn xã

Phối hợp với các đoàn thể liên quan triển khai nhiệm vụ được nêu tại điểm e khoản 10 mục II của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể xã

Vận động các hội viên của các đoàn thể tham gia tuyên truyền sâu rộng về nội dung Kế hoạch này trên địa bàn xã góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số; hoàn thành các mục tiêu đề ra.

9. Chế độ báo cáo

Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch về Phòng Văn hoá và Thông tin **trước ngày 15 hàng tháng** hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số xã Vạn Hưng năm 2024. UBND xã yêu cầu các đơn vị, cán bộ, công chức, đoàn thể có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Phòng VH&TT huyện;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch và các Phó chủ tịch;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Trạm Y tế;
- Các Đoàn thể xã;
- Các công chức;
- Lưu: VT, VHXH Diệu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Ngọc Sang

Phụ lục I
DANH MỤC VĂN BẢN LĨNH VỰC CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / / của UBND xã Vạn Hưng)

Stt	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND huyện
1	Kế hoạch Ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã năm 2024	UBND xã	Cán bộ, công chức và các đoàn thể liên quan	Tháng 02/2024
2	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024	UBND xã	Cán bộ, công chức và các đoàn thể liên quan	Tháng 03/2024
3	Kế hoạch nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) xã Vạn Hưng	UBND xã	Cán bộ, công chức và các đoàn thể liên quan	Tháng 07/2024
4	Các Chương trình, kế hoạch, quyết định, quy chế nhằm tổ chức triển khai chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực địa phương.	UBND xã		Năm 2024
5	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	UBND xã		Tháng 01/2025